

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Chăn nuôi - Thú y - Thủy sản; Chuyên ngành: Chăn nuôi.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Lâm Thái Hùng.

2. Ngày tháng năm sinh: 12/10/1977; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Phật giáo.

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: xã Kim Hòa, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): ấp Kim Câu, xã Kim Hòa, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Lâm Thái Hùng, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh, số 38 Nguyễn Thái Học, Phường 1, Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại nhà riêng: ...; Điện thoại di động: 0919 026614; E-mail:lthung@tvu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 9 năm 2000 đến tháng 3 năm 2003: Cán bộ kỹ thuật Công ty giống và Dịch vụ Nông nghiệp Trà Vinh.

- Từ tháng 6 năm 2003 đến tháng 12 năm 2003: Giảng viên Trường Cao đẳng Cộng đồng Trà Vinh.

- Từ tháng 12 năm 2003 đến tháng 9 năm 2004: Phó giám đốc Trung tâm nghiên cứu Chăn nuôi, Trường Cao đẳng Cộng đồng Trà Vinh.

- Từ tháng 9 năm 2004 đến tháng 6 năm 2006: Trưởng Chi nhánh huyện Cầu Ngang, Trường Cao đẳng Cộng đồng Trà Vinh.

- Từ tháng 6 năm 2006 đến tháng 2 năm 2016: Trưởng Chi nhánh huyện Cầu Ngang, Trường Đại học Trà Vinh.

- Từ tháng 2 năm 2016 đến tháng 12 năm 2016: Quyền Trưởng khoa Nông nghiệp – Thủy sản, Trường Đại học Trà Vinh.

- Từ tháng 12 năm 2016 đến tháng 2 năm 2020: Trưởng khoa Nông nghiệp - Thủy sản, Trường Đại học Trà Vinh.

- Từ tháng 2 năm 2020 đến nay: Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh.
Chức vụ: Hiện nay: Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh.

Cơ quan công tác hiện nay: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh.

Hệ số lượng hiện nay: 4,44.

Địa chỉ cơ quan: số 38 Nguyễn Thái Học, Phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại cơ quan: 02943 868250

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: Trường Đại học Trà Vinh.

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường Đại học Trà Vinh.

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 20 tháng 09 năm 2000, ngành: Chăn nuôi - Thú y, chuyên ngành: Chăn nuôi - Thú y.

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam.

- Được cấp bằng Thạc sỹ ngày 04 tháng 02 năm 2009, ngành: Chăn nuôi, chuyên ngành: Chăn nuôi.

Nơi cấp bằng Thạc sỹ (trường, nước): Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam.

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 01 tháng 06 năm 2015, ngành: Chăn nuôi, chuyên ngành: Chăn nuôi

Nơi cấp bằng Tiến sĩ (trường, nước): Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

Được bổ nhiệm ngạch Giảng viên chính (hạng II) theo Quyết định số 904/QĐ-UBND, 11/05/2018 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Trà Vinh.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày...tháng.... năm..., ngành:.....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Trà Vinh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Liên ngành Chăn nuôi - Thú y - Thủy sản.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Dinh dưỡng và thức ăn chăn nuôi cho gia súc độc vị (tỉ lệ tiêu hóa của khẩu phần, khả năng tăng trọng và chuyển hóa thức ăn, việc sử dụng axit amin tổng hợp vào khẩu phần chăn nuôi và sử dụng nguồn phụ phẩm địa phương làm thức ăn).
- Công tác tuyển chọn giống gà theo hướng nâng cao năng suất sinh sản và sinh trưởng thông qua ứng dụng công nghệ sinh học.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn 04 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn Thạc sỹ;
- Đã hoàn thành 07 đề tài NCKH, trong đó gồm 04 đề tài cấp tỉnh và 03 đề tài cấp Trường;
- Đã công bố 37 bài báo KH, trong đó 07 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) bằng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách giáo trình 03 quyển, trong đó thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng ... tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:.....

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc năm học 2015 - 2016 theo Quyết định số 816/QĐ-TTg ngày 07 tháng 06 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

16. Kỷ luật: Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Về thực hiện tiêu chuẩn của nhà giáo:

Có phẩm chất, đạo đức tốt và tư tưởng vững vàng. Chấp hành đầy đủ, nghiêm túc các chủ trương, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước. Thực hiện tốt các Quy định, Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Trường đang tham gia giảng dạy. Gương mẫu trong việc thực hiện nhiệm vụ và nghĩa vụ của công dân.

Được đào tạo để đạt trình độ chuyên môn theo chuẩn của giảng viên. Về trình độ chuyên môn: bản thân đã nhận học vị tiến sĩ năm 2015 tại Việt Nam. Về nghiệp vụ sư phạm: bản thân đã tham gia các khóa học về nghiệp vụ sư phạm và đã có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm. Về năng lực nghiên cứu khoa học: bản thân đã chủ trì nhiều đề tài nghiên cứu khoa học. Bản thân luôn đặt nhiệm vụ của đơn vị lên hàng đầu, tâm huyết với nghề nghiệp được đồng nghiệp và sinh viên tôn trọng.

Về thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo:

Thực hiện giảng dạy đầy đủ theo mục tiêu, yêu cầu của giáo dục và đạt chất lượng theo chương trình đã thiết kế. Hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy các môn học (Thực ăn động vật, Thống kê ứng dụng, Phương pháp nghiên cứu khoa học) do Trường phân công và mời giảng dạy. Bản thân luôn phấn đấu trong công việc và nâng cao trình độ chuyên môn.

Bản thân cũng đã hướng dẫn 04 luận văn cao học đã bảo vệ và nhiều đề án tốt nghiệp đại học. Ngoài ra, tôi còn tham gia vào hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ và luận văn thạc sỹ.

Bản thân đã biên soạn và được xuất bản 03 quyển sách giáo trình. Tất cả các tài liệu đã được sử dụng vào công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học. Đã chủ trì 07 đề tài nghiên cứu khoa học được nghiệm thu trong đó chủ trì 04 đề tài NCKH cấp tỉnh và 03 đề tài cấp Trường. Đã viết 37 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí trong và ngoài nước, có những bài được đăng ở tạp chí Quốc tế uy tín. Bản thân là thành viên Ban biên tập Tạp chí khoa học Trường Đại học Trà Vinh.

Về thái độ đối với người học

Tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, luôn bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học. Luôn tôn trọng và lấy sinh viên và học viên là trung tâm trong giảng dạy; đánh giá đúng và công bằng năng lực của người học.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số năm tham gia: 14 năm.

Quá trình tham gia trong 6 năm (từ 2014 đến 2020)

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		Số lượng ThS đã hướng dẫn	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2014-2015					315 tiết		315/315/189
2	2015-2016					225 tiết		225/225/189
3	2016-2017			01		360 tiết	30 tiết	390/390/189
3 năm học cuối								
4	2017-2018			01	05	180 tiết	105 tiết	285/285/189
5	2018-2019			02	03	360 tiết	45 tiết	405/405/189
6	2019-2020					180 tiết	30 tiết	210/210/189

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ nămđến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:...

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Bằng Cao đẳng tiếng Anh (2006) và Chứng chỉ IELTS 5,0 đạt năm 2009.

4. Hướng dẫn thành công học viên làm luận văn Thạc sỹ (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ...đến...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Văn Khoe		Cao học	x		28/7/2016-28/01/2017	Trường ĐH Trà Vinh	QĐ: 6031/QĐ-ĐHTV, ngày 22/12/2017
2	Ngô Đình		Cao	x		3/5/2017-	Trường ĐH	QĐ: 1694/QĐ-

	Trúc		học			2/11/2017	Trà Vinh	ĐHTV, ngày 06/04/2018
3	Dương Thị Bích Tuyền		Cao học	x		01/8/2018-31/1/2019	Trường ĐH Trà Vinh	QĐ: 2814/QĐ-ĐHTV, ngày 20/05/2019
4	Nguyễn Văn Trân		Cao học	x		01/8/2018-31/1/2019	Trường ĐH Trà Vinh	QĐ: 2814/QĐ-ĐHTV, ngày 20/05/2019

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn	Xác nhận của CSGDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi bảo vệ tiến sĩ							
1	Thống kê ứng dụng	GT	Đại học Cần Thơ, 66/QĐ-NXB ĐHCT, 21/08/ 2019	01	x	Tất cả	08/09/2019
2	Thức ăn vật nuôi	GT	Đại học Cần Thơ, 67/QĐ-NXB ĐHCT, 21/08/ 2019	01	x	Tất cả	08/09/2019
3	Chăn nuôi động vật hoang dã	GT	Đại học Cần Thơ, 68/QĐ-NXB ĐHCT, 22/08/ 2019	01	x	Tất cả	08/09/2019

Các chữ viết tắt: GT: sách giáo trình.

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/xếp loại KQ
1	Đánh giá hiện trạng và hoàn thiện kỹ thuật vỗ béo bò thịt tại tỉnh Trà Vinh (ĐT).	CN	Cấp tỉnh	2007/2008	29/8/2008 Khá
2	Nghiên cứu bảo quản và sử dụng thân lá đậu phộng để thay thế cho thức ăn hỗn hợp trong khẩu phần vỗ béo bò thịt (ĐT).	CN	Cấp tỉnh	2009/2010	24/12/2010 Khá
3	Nghiên cứu bảo quản và sử dụng vỏ đậu phộng trong khẩu phần vỗ béo bò thịt (ĐT).	CN	Cấp tỉnh	2010/2011	29/12/2011 Khá

4	Ảnh hưởng của các mức độ năng lượng trao đổi và protein thô trong khẩu phần lên khả năng sinh trưởng của gà H'mông từ 0 đến 4 tuần tuổi (ĐT).	CN	TNCS201 1-09/Cấp trường	2011	11/01/2012 Khá
5	Ảnh hưởng của những loại thức ăn khác nhau lên sinh trưởng và chất lượng thân thịt của gà H'mông (ĐT).	CN	TNCS201 2-15/Cấp trường	2012	6/12/2012 Tốt
6	Nghiên cứu nâng cao tỉ lệ gà trống được nở ra khi tiêm hormone vào gà mái đẻ trên giống gà nòi thương phẩm (ĐT).	CN	Cấp tỉnh	2013/2014	24/12/2014 Đạt
7	Ảnh hưởng của lysin và một số axit amin thiết yếu lên tăng trọng, chất lượng thân thịt và khả năng miễn dịch của gà Ác từ 0-8 tuần tuổi (ĐT).	CN	Cấp trường	3/2016- 3/2017	11/04/2017 Tốt

Các chữ viết tắt: ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
Trước khi bảo vệ Tiến sĩ								
1.	Tình hình chăn nuôi và kết quả nuôi vỗ béo bò thịt tại tỉnh Trà Vinh	3	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			1(142), 21-25	2011
2.	Khảo sát tiềm năng và sản lượng thân lá và vỏ đậu phộng sử dụng nuôi bò ở Đồng bằng sông Cửu Long	4	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			10(151), 14-17	2011
3.	Ảnh hưởng của vỏ đậu phộng khô lên tăng trọng của bò Lai Sind vỗ béo	4	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			11(152), 47-52	2011
4.	Xác định mức năng lượng trao đổi và một số acid amin thiết yếu tối ưu đến sinh trưởng của gà H'mông nuôi thịt từ 0 đến 4 tuần tuổi	4	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			8(161), 13-19	2012

5.	Development of <i>Hymenachne acutigluma</i> and <i>Paspalum atratum</i> pasture on seasonally waterlogged soil and its use as basal diet for dairy cattle under household conditions	6		Global Journal of Biology, Agriculture, and Health Sciences		1	3(3), 112-115	2014
6.	Ảnh hưởng của năng lượng trao đổi và lysin lên sinh trưởng của gà H'mông từ 5 đến 14 tuần tuổi	3	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			2(179), 23-31	2014
7.	Ảnh hưởng của phương thức nuôi và mùa vụ lên năng suất và chất lượng thịt gà H'mông từ 5 đến 14 tuần tuổi	3	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			2(179), 42-50	2014
8.	Effects of different ingredient ratios in diets on growth and carcass quality of local H'mong broilers 5-14 weeks of age	3	x	International Journal of Emerging Technology and Advanced Engineering		1	4(1), 10-14	2014
9.	Using para grass with protein leaves as feed supplement for growing goats	3		International Journal of Emerging Technology and Advanced Engineering		1	4(4), 30-33	2014
10.	Influence of leptin genotypes on milk fat and protein content of crossbred Holstein Friesian x Lai Sind cows	7		Journal of Animal & Plant Sciences	ISI/SCIE (IF: 0,549, Qi: 3)	5	25(1), 304-308	2015
Sau khi bảo vệ tiến sĩ								
11.	Ảnh hưởng của Hydro-cortisol lên tỉ lệ gà Nòi trống đời sau	1	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			2(191), 65-71	2015
12.	Effects of dietary lysine on growth performance, carcass composition and immunological responses to influenza vaccination in Ac chickens	2	x	International Journal of Emerging Technology and Advanced Engineering			7(7), 421-426	2017
13.	Ảnh hưởng của phương thức nuôi lên chỉ số đo cơ thể và khả năng sinh trưởng của gà Đông Tảo 8-18 tuần tuổi	2	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			2(229), 70-73	2018
14.	Influences of lysine levels on meat yield quality and ability against influenza in Ac broilers	2	x	Journal of Animal Husbandry			8(235), 27-32	2018

				Sciences and Technics				
15.	Ảnh hưởng của bổ sung bột lá khoai mì (<i>Manihot esculenta</i>) vào khẩu phần lên chất lượng trứng gà Ấc	3	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			12(239), 42-47	2018
16.	Ảnh hưởng của bột lá <i>Trichanthera gigantea</i> trong khẩu phần cắt để thương phẩm đến chất lượng trứng	4	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			12(239), 54-59	2018
17.	Ảnh hưởng của khẩu phần thức ăn lên sinh trưởng và tỷ lệ thân thịt của heo rừng lai nuôi tại Trà Vinh	2	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			2(241), 37-42	2019
18.	The effect of operculia on the Bach Thao goat's growth	6		Journal of Animal Science and Technology			2(96), 45-49	2019
19.	Năng suất sinh sản của heo nái giống Yorkshire và Landrace nhập khẩu từ Mỹ và Đan Mạch	4	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			4(243), 10-15	2019
20.	Effects of urea, soybean meal and blood and feather meal mixture on rumen characteristics and performance of Brahman crossbred cattle	6	x	Livestock Research for Rural Development	Scopus (IF: 0,21, Qi: 3)		31(6), lrrd.org/lrrd31/6/ntngu31086.html	2019
21.	Ảnh hưởng của Probiotic lên khả năng sinh trưởng của vịt trời giai đoạn 2-12 tuần tuổi	4	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			6(245), 46-50	2019
22.	<i>Moringaringa oleifera</i> and <i>Calliandra calothyrsus</i> leaf powder as feed supplement in the diet of laying Japanese quails	5	x	Livestock Research for Rural Development	Scopus (IF: 0,21, Qi: 3)		31(7), lrrd.org/lrrd31/7/nhan31114.html	2019
23.	Using efficiency of lysine and metabolizable energy of h'mong broilers 0-4 age of week	1	x	Journal of Animal Husbandry Sciences and Technics			8(249), 89-94	2019
24.	Bổ sung probiotics trong khẩu phần nuôi dưỡng gà Ấc từ 0 đến 8 tuần tuổi	1	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			10(250), 39-43	2019
25.	Ảnh hưởng của tuổi gà Nòi mái lai lên năng suất và chất lượng trứng	2	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			2(254), 54-58	2020
26.	Ảnh hưởng của chọn lọc lên năng suất sinh sản và tiến bộ di	2	x	Tạp chí KHKT Chăn			3(255), 13-18	2020

	truyền của 3 thể hệ chim cút Nhật Bản			nuôi				
27.	Effects of lysine supplementation on growth of Noi broilers	5	x	Livestock Research for Rural Development	Scopus (IF: 0,21, Qi: 3)		32(3), lrrd.org/lrrd32/3/ntngu32053.html	2020
28.	Ảnh hưởng của lysine lên tăng trọng và tiêu hóa dưỡng chất của gà nòi giai đoạn 1-56 ngày tuổi	2	x	Tạp chí Khoa học Trường Đại học Trà Vinh			37, (89-97) DOI: 10.35382/18594816.1.37.2020.380	2020
29.	Ảnh hưởng của việc bổ sung Probiotics trong khẩu phần lên khả năng sinh trưởng của gà Nòi lai giai đoạn 2-10 tuần tuổi	2	x	Tạp chí Khoa học công nghệ chăn nuôi			3(109), 26-34	2020
30.	Impact of dietary supplementation of chromium, sodium nitrate or mineral 2 mixture on growth performance and rumen microbes of Brahman crossbred 3 cattle	7	x	Indian Journal of Animal Research	ISI (IF:0,437, Qi: 3)		54(4), (440-445) DOI:10.18805/ijar.B-3798	2020
31.	Ảnh hưởng của bột gừng lên khả năng sinh trưởng của gà Đông Tảo giai đoạn 2-11 tuần tuổi	2	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			4(256), 53-57	2020
32.	Ảnh hưởng của bột gừng trong khẩu phần lên sinh trưởng và chất lượng thân thịt cút Nhật Bản 1-56 ngày tuổi	2	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			4(256), 62-67	2020
33.	Ảnh hưởng bổ sung bột cá trong khẩu phần lên năng suất và chất lượng trứng gà Isa Brown giai đoạn 42-54 tuần tuổi	2	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			4(256), 71-76	2020
34.	Effects of wilting and rice bran supplementation on the quality of taro (<i>Colocasia esculenta</i>) leaf and petiole silage	7	x	Livestock Research for Rural Development	Scopus (IF: 0,21, Qi: 3)		32(5), lrrd.org/lrrd32/5/ntngu32082.html	2020
35.	Ảnh hưởng việc bổ sung bột lá <i>trichanthera gigantea</i> lên khả năng sinh trưởng chim trĩ giai đoạn 10-20 tuần tuổi	2	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			6(257), 69-74	2020
36.	Năng suất và thành phần hóa học của cây mật gấu (<i>Vernonia amygdalina Del.</i>) không bón phân được thu hoạch ở các thời điểm khác nhau	4	x	Tạp chí KHKT Chăn nuôi			6(257), 86-90	2020

37.	Effects of dietary lysine on apparent amino acid digestibility and carcass characteristics of Noi broilers	6	x	Livestock Research for Rural Development	Scopus (IF: 0,21, Qi: 3)		32(8)	Đã chấp nhận đăng tháng 8
-----	--	---	---	--	--------------------------	--	-------	---------------------------

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: 06.

1. N T Ngu, N T H Nhan, N V Hon, L H Anh, N Thiet and **L T Hung**, 2019. Effects of urea, soybean meal and blood and feather meal mixture on rumen characteristics and performance of Brahman crossbred cattle, *Livestock Research for Rural Development* 31(6), Scopus, IF: 0,21. <http://www.lrrd.org/lrrd31/6/ntngu31086.html>
2. Ly Thi Thu Lan, Nguyen Trong Ngu, **Lam Thai Hung**, Le Vinh Nguyen Han and Nguyen Thi Hong Nhan, 2019. *Moringaringa oleifera* and *Calliandra calothyrsus* leaf powder as feed supplement in the diet of laying Japanese quails, *Livestock Research for Rural Development* 31(7), Scopus, IF: 0,21. <http://www.lrrd.org/lrrd31/7/nhan31114.html>
3. **Lam Thai Hung**, Ly Thi Thu Lan, Nhan Hoai Phong, Nguyen Thi Hong Nhan and Nguyen Trong Ngu, 2020. Effects of lysine supplementation on growth of Noi broilers. *Livestock Research for Rural Development* 32(3), Scopus, IF: 0.21. <http://www.lrrd.org/lrrd32/3/ntngu32053.html>
4. Nguyen Trong Ngu, Nguyen Thi Hong Nhan, Nguyen Van Hon, **Lam Thai Hung**, Le Trong Nam, Huynh Tan Loc and Luu Huynh Anh, 2020. Impact of dietary supplementation of chromium, sodium nitrate or mineral 2 mixture on growth performance and rumen microbes of Brahman crossbred 3 cattle. *Indian Journal of Animal Research*, ISI, IF: 0,437, 54(4): 440-445. DOI :10.18805/ijar.B-3798.
5. **Lam Thai Hung**, Ly Thi Thu Lan, Nguyen Thi Anh Thu, Nguyen Thiet, Trinh Thi Hong Mo, Nguyen Thi Hong Nhan and Nguyen Trong Ngu, 2020. Effects of wilting and rice bran supplementation on the quality of taro (*Colocasia esculenta*) leaf and petiole silage. *Livestock Research for Rural Development* 32(5), Scopus, IF: 0.21. <http://www.lrrd.org/lrrd32/5/ntngu32082.html>
6. **Lam Thai Hung**, Ly Thi Thu Lan, Nguyen Thi Anh Thu, Nhan Hoai Phong, Nguyen Thi Hong Nhan and Nguyen Trong Ngu, 2020. Effects of dietary lysine on apparent amino acid digestibility and carcass characteristics of Noi broilers. *Livestock Research for Rural Development* 32(8), Scopus, IF: 0.21 (đã chấp nhận đăng vào tháng 8/2020).

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
2				

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					

- Trong đó, các số TT tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo bậc Đại học Chăn nuôi
- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo bậc Đại học Thú y
- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo bậc Thạc sỹ Thú y
- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo bậc Tiến sỹ Thú y
- Ủy viên phản biện của Hội đồng đánh giá Luận án tiến sỹ cấp Viện chuyên ngành Chăn nuôi, theo Quyết định số 1003/QĐ-KHNN-SDH, ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Viện trưởng Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Trà Vinh, ngày 26 tháng 06 năm 2020

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lâm Thái Hùng